

*Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2019***THÔNG BÁO****Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Bắc Kạn**

Ngày 24 tháng 8 năm 2019, tại tỉnh Bắc Kạn, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã làm việc với lãnh đạo Tỉnh ủy Bắc Kạn về tình hình phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh 07 tháng đầu năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ những tháng cuối năm. Cùng dự buổi làm việc có đồng chí Nguyễn Xuân Cường, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Quốc phòng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Công Thương, Y tế, Ủy ban Dân tộc, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Văn phòng Chính phủ.

Sau khi nghe báo cáo của lãnh đạo tỉnh Bắc Kạn và ý kiến của lãnh đạo các Bộ, cơ quan, Thủ tướng Chính phủ đã kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Thay mặt Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ biểu dương và đánh giá cao nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ, chính quyền, nhân dân các dân tộc tỉnh Bắc Kạn trong thời gian qua. Sau 22 năm tái lập, Bắc Kạn đã có những thay đổi toàn diện, tốc độ tăng trưởng (bình quân đạt 6,5% năm); quy mô kinh tế tăng 11 lần, thu nhập đầu người tăng hơn 10 lần. Cơ cấu kinh tế chuyển dần từ sản xuất nông nghiệp sang công nghiệp, xây dựng, dịch vụ. Thực hiện tốt công tác bảo vệ và phát triển rừng; tỉ lệ che phủ rừng đạt 72,6%. Bộ mặt đô thị, nông thôn có nhiều thay đổi, kết cấu hạ tầng từng bước được đầu tư, xây dựng và đáp ứng yêu cầu phát triển. Đời sống nhân dân được nâng lên, đồng bào dân tộc trên địa bàn cơ bản được thụ hưởng các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước... Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được quan tâm, an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Hệ thống chính trị không ngừng được củng cố, vững mạnh. Phương thức lãnh đạo của các cấp ủy Đảng được đổi mới, thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, vận động quần chúng nhân dân.

Tuy nhiên bên cạnh các kết quả đạt được, Bắc Kạn vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế, kinh tế chậm phát triển (GRDP đầu người mới đạt hơn 34 triệu đ/năm). Nguồn chi ngân sách của Tỉnh chủ yếu vẫn phải dựa vào hỗ trợ từ ngân sách Trung ương. Quy mô kinh tế nhỏ, năng lực cạnh tranh chưa cao, tăng trưởng dưới tiềm năng. Lợi thế về lâm sản, du lịch, khoáng sản chưa phát huy hết hiệu quả. Huy động nguồn lực đầu tư phát triển còn hạn chế. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đồng bộ, hạ tầng nông thôn còn thiếu và yếu. Thu hút khách du lịch chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế. Nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao chưa đáp ứng yêu cầu, thiếu công nhân lành nghề, chuyên gia, cán bộ quản lý giỏi. Môi trường đầu tư kinh doanh, cải cách hành chính vẫn còn hạn chế. Tỷ lệ hộ nghèo còn cao; đời sống của một bộ phận người dân, nhất là vùng đồng bào dân tộc, vùng sâu, vùng xa còn gặp nhiều khó khăn; tình hình an ninh, trật tự trên một số địa bàn còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp.

II. VỀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

Thủ tướng Chính phủ về cơ bản thống nhất với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong báo cáo của Tỉnh và các ý kiến đóng góp của các lãnh đạo Bộ, ngành. Thời gian tới, Đảng bộ, chính quyền, quân và dân tỉnh Bắc Kạn cần tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, khẩn trương khắc phục tồn tại, hạn chế, yếu kém, đoàn kết, nỗ lực với khát vọng vươn lên mạnh mẽ, khai thác tiềm năng, lợi thế, có giải pháp đột phá, thực hiện quyết liệt để xây dựng Tỉnh phát triển nhanh, bền vững, toàn diện, đưa Bắc Kạn trở thành tỉnh phát triển khá trong khu vực; trong đó tập trung thực hiện tốt một số nội dung sau:

1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng XII, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết số 01, 02 của Chính phủ, ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị trực tuyến với các địa phương tháng 6 năm 2019 và Nghị quyết của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn nhiệm kỳ 2015-2020. Từ nay đến cuối năm 2019 cần tập trung đẩy mạnh giải ngân các nguồn vốn, thu ngân sách trên địa bàn, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu đã đề ra của năm 2019. Chuẩn bị đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2016-2020 và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm, giai đoạn 2021-2025; chuẩn bị xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công năm 2020.

2. Tập trung cơ cấu lại nền kinh tế giữa các ngành và nội ngành theo hướng tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Phát triển mạnh sản xuất nông, lâm nghiệp hàng hóa ứng dụng công nghệ cao. Khai thác tiềm năng phát triển công nghiệp khai khoáng, chế biến chế tạo, tiểu thủ công nghiệp. Tập trung phát triển mạnh

dịch vụ, du lịch nhất là du lịch văn hóa, lịch sử, sinh thái, đặc biệt là danh thắng Hồ Ba Bể.

3. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy hoạch; phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng, nhất là giao thông, kết nối với các địa phương trong vùng và với Thủ đô Hà Nội. Tăng cường xúc tiến, thu hút đầu tư; phát triển doanh nghiệp; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới.

4. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường, bảo đảm hài hòa với phát triển kinh tế. Không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng; chú trọng bảo vệ và phát triển rừng. Ưu tiên tập trung thực hiện các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, đặc biệt là các chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

5. Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh; phấn đấu nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và từng bước vươn lên thứ hạng cao trong vùng và cả nước. Rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Chú trọng công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực như khai thác, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản, rừng, đầu tư công...

6. Tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự, an toàn xã hội; kết hợp chặt chẽ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế, xã hội. Tập trung xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

III. VỀ MỘT SỐ ĐỀ NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về việc bố trí vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho Dự án Quốc lộ 3 mới đoạn Chợ Mới - thành phố Bắc Kạn: Giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính căn cứ các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025, để tổng hợp nhu cầu vốn của Dự án vào Kế hoạch vốn đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

2. Về hỗ trợ vốn cho công tác chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng của Dự án tuyến đường từ thành phố Bắc Kạn đến Hồ Ba Bể để phục vụ phát triển du lịch (*thay thế tuyến Quân Bình - Ba Bể đã được Thủ tướng Chính phủ cho chủ trương tại Thông báo số 600/TB-VPCP ngày 23 tháng 12 năm 2017*): Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính tổng hợp nhu cầu vốn của Dự án trong phương án sử dụng nguồn vốn dự phòng chung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, báo cáo Thủ tướng

Chính phủ theo chỉ đạo tại Công văn số 7105/VPCP-KTTH ngày 19 tháng 8 năm 2019; trên cơ sở đó, đề xuất hỗ trợ vốn cho Dự án từ nguồn vượt thu năm 2019 (nếu có) và kế hoạch vốn đầu tư hàng năm theo quy định.

3. Về việc thực hiện Dự án bảo tồn và phát triển hệ sinh thái rừng đầu nguồn và chống sạt lở, bồi lấp Hồ Ba Bể từ nguồn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025: Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu kiến nghị của Tỉnh để tổ chức lập và thực hiện các quy trình thủ tục liên quan đến Dự án theo đúng quy định, tổng hợp vào kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để trình cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật có liên quan.

4. Về chủ trương thực hiện việc giao đất có thu tiền sử dụng đất không qua đấu giá đối với diện tích đất nhỏ, lẻ sau khi thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng cho các hộ gia đình, cá nhân: Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan khẩn trương nghiên cứu, đề xuất xử lý các kiến nghị của Tỉnh nhằm tháo gỡ vướng mắc, tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai tại các địa phương, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý IV năm 2019.

5. Về bố trí bổ sung kế hoạch vốn còn thiếu cho Hợp phần bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thuộc Dự án Hồ chứa nước Nậm Cắt, tỉnh Bắc Kạn: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khẩn trương rà soát phương án giao kế hoạch vốn trung hạn từ nguồn 10% tại các Bộ, ngành, trong đó có Dự án Hồ chứa nước Nậm Cắt, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo đúng quy định tại Nghị quyết số 84/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội.

6. Về việc cho phép Tỉnh được trả trước khoản nợ gốc của 03 dự án sử dụng vốn vay Ngân hàng Thế giới: Giao Bộ Tài chính hướng dẫn Tỉnh thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

7. Về việc thực hiện bán đấu giá tài sản trên đất, cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm đối với các cơ sở nhà, đất dôi dư sau khi sắp xếp lại: Giao Bộ Tài chính nghiên cứu kiến nghị của tỉnh Bắc Kạn trong quá trình sửa đổi bổ sung Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ.

8. Về việc hỗ trợ vốn cho công trình kè chống sạt lở khẩn cấp sông Năng: Đồng ý chủ trương hỗ trợ một phần từ nguồn dự phòng Ngân sách Trung ương năm 2019 theo quy định cho tỉnh Bắc Kạn để xử lý các đoạn xung yếu, cấp bách nhất nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của người dân. Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc

Kạn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để kiểm tra, xác định cụ thể quy mô, mức hỗ trợ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

9. Về Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 3B, đoạn Xuất Hóa-cửa khẩu Pò Mã:

- Giao Bộ Kế hoạch Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính tổng hợp trong phương án sử dụng nguồn dự phòng chung kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 - 2020 để thanh toán nợ khối lượng hoàn thành giai đoạn I của Dự án, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Giao Bộ Giao thông vận tải khẩn trương xử lý kiến nghị của Tỉnh về đầu tư các đoạn tuyến tiếp theo (sau Km 57+00) để kết nối với tuyến đường nội thị thị trấn Yên Lạc và Quốc lộ 3B hiện hữu.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn và các cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Quốc phòng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Ủy ban Dân tộc;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Bắc Kạn;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, CN, NN, KGVX, TKBT, Cục KSTT;
- Lưu: VT, QHĐP (3b). Tc 13

